

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý sơ thẩm số 129/2019/TLST-VHNGĐ ngày 28/02/2019 về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Huỳnh Trọng A**, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: , xã T, huyện A, tỉnh Đ.

2. Bà **Phạm Thị Mỹ H**, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: ấp 1, xã L, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Việc ông Huỳnh Trọng A và bà Phạm Thị Mỹ H thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được thể hiện tại Biên bản hòa giải thành ngày 27/02/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2]. Ngày 27/02/2019, ông Huỳnh Trọng A và bà Phạm Thị Mỹ H lập đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[3]. Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành ngày 27/02/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: ông Huỳnh Trọng A và bà Phạm Thị Mỹ H thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 07/2014, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/02/2014 không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: ông Huỳnh Trọng A và bà Phạm Thị Mỹ H xác nhận không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: ông A và bà H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: ông Huỳnh Trọng A và bà Phạm Thị Mỹ H chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006878 ngày 27/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông Huỳnh Trọng A và bà Phạm Thị Mỹ H đã nộp đầy đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Phạm Thị Kim Định